

Cá nhân mua, bán vàng miếng với tổ chức không có giấy phép sẽ bị phạt tới 20 triệu đồng

19:24 29/12/2025

Nghị định số 340/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức phạt cao đối với các hành vi vi phạm quy định về hoạt động kinh doanh vàng.



Nghị định số 340/2025/NĐ-CP quy định mức phạt cao đối với các hành vi vi phạm quy định về hoạt động kinh doanh vàng.

Chính phủ ban hành Nghị định số 340/2025/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

Nghị định này quy định các hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, việc thi hành các biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

Không thực hiện thanh toán mua, bán vàng qua tài khoản thanh toán bị phạt tới 20 triệu đồng

Đối với các hành vi vi phạm quy định về hoạt động kinh doanh vàng, Nghị định quy định phạt cảnh cáo đối với hành vi mua, bán vàng miếng với tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp không có Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng; sử dụng vàng làm phương tiện thanh toán.

Các hành vi trên nếu tái phạm hoặc vi phạm nhiều lần thì bị phạt tiền từ 10-20 triệu đồng. Mức phạt này cũng áp dụng đối với hành vi: Không thực hiện thanh toán mua, bán vàng qua tài khoản thanh toán theo quy định của pháp luật.

Phạt tiền từ 30-50 triệu đồng đối với các hành vi: Không niêm yết công khai giá mua, giá bán vàng miếng, vàng trang sức, mỹ nghệ theo quy định của pháp luật; Sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ mà không công bố tiêu chuẩn áp dụng, không ghi nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật; Sản xuất vàng miếng mà không công bố tiêu chuẩn áp dụng, khối lượng, hàm lượng của sản phẩm, không ghi nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật.

Mang theo vàng khi xuất, nhập cảnh không đúng quy định bị phạt tới 100 triệu đồng

Phạt tiền từ 80-100 triệu đồng đối với hành vi mang theo vàng khi xuất cảnh, nhập cảnh không đúng quy định của pháp luật, trừ các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan.

Phạt tiền từ 140-180 triệu đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Thực hiện kinh doanh mua, bán vàng miếng thông qua các đại lý ủy nhiệm;
- Không thực hiện đúng quy định của pháp luật về trạng thái vàng;
- Xuất khẩu, nhập khẩu vàng trang sức, mỹ nghệ; vàng nguyên liệu dưới dạng bột, dung dịch, vẩy hàn, muối vàng và các loại vàng trang sức dưới dạng bán thành phẩm mà không đúng theo nội dung ngành nghề đã đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện sản xuất, kinh doanh mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ mà không đáp ứng đủ điều kiện được phép sản xuất, kinh doanh mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện gia công vàng trang sức, mỹ nghệ mà không có đăng ký gia công vàng trang sức, mỹ nghệ trong Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

Phạt tiền từ 200 - 250 triệu đồng đối với hành vi: Sử dụng vàng nguyên liệu nhập khẩu không đúng theo giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu; thực hiện kinh doanh mua, bán vàng miếng thông qua các đại lý ủy nhiệm trong trường hợp tái phạm.

Phạt tiền từ 250 - 300 triệu đồng đối với hành vi hoạt động sản xuất vàng miếng không đúng quy định của pháp luật.

Phạt tiền từ 300 - 400 triệu đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây: Sản xuất, kinh doanh mua, bán vàng miếng nhưng không có giấy phép sản xuất, kinh doanh mua, bán vàng miếng; thực hiện xuất khẩu hoặc nhập khẩu vàng nguyên liệu, vàng miếng không có giấy phép do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật; hoạt động kinh doanh vàng khác khi chưa được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định của pháp luật.

Phạt tới 100 triệu đồng nếu mua, bán ngoại tệ tại tổ chức không được phép thu đổi ngoại tệ

Nghị định quy định phạt cảnh cáo đối với hành vi: Mua, bán ngoại tệ giữa cá nhân với nhau, mua, bán ngoại tệ tại tổ chức không được phép thu đổi ngoại tệ mà ngoại tệ mua, bán có giá trị dưới 1.000 đôla Mỹ.

Cùng hành vi trên mà ngoại tệ mua, bán có giá trị từ 1.000 đến dưới 10.000 đôla Mỹ thì bị phạt tiền từ 10 - 20 triệu đồng; giá trị từ 10.000 đến dưới 100.000 đôla Mỹ thì bị phạt tiền từ 20 - 30 triệu đồng; giá trị từ 100.000 đôla Mỹ trở lên thì bị phạt tiền từ 80 - 100 triệu đồng.

Mua cổ phiếu của tổ chức tín dụng khác vượt giới hạn quy định bị phạt tới 250 triệu đồng

Đối với các vi phạm quy định về góp vốn, mua cổ phần, Nghị định nêu rõ phạt từ 100 - 150 triệu đồng đối với hành vi dùng nguồn vốn khác ngoài vốn điều lệ và quỹ dự trữ để góp vốn, mua cổ phần không đúng quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng.

Phạt tiền từ 200 - 250 triệu đồng đối với một trong các hành vi vi phạm: Mua, nắm giữ cổ phiếu của tổ chức tín dụng khác không đúng điều kiện, vượt giới hạn quy định của Ngân hàng Nhà nước; góp vốn, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của tổ chức tín dụng không đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 62 Luật Các tổ chức tín dụng.

Phạt tiền từ 250 - 300 triệu đồng đối với một trong các hành vi sau: Vi phạm về giới hạn góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng, công ty con của tổ chức tín dụng quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng hoặc vi phạm quy định trong trường hợp thực hiện theo quy định chuyển tiếp tại khoản 5 Điều 210 Luật Các tổ chức tín dụng; vi phạm quy định về góp vốn, mua cổ phần quy định tại Điều 142 Luật Các tổ chức tín dụng.

Áp dụng lãi suất huy động vốn không đúng mức đã niêm yết bị phạt tới 40 triệu đồng

Về nhận tiền gửi, Nghị định quy định mức phạt đối với các vi phạm quy định về nhận tiền gửi là từ 20 - 150 triệu đồng. Trong đó, hành vi nhận tiền gửi, chi trả tiền gửi không đúng thủ tục theo quy định của pháp luật bị phạt 20 - 40 triệu đồng; hành vi nhận tiền gửi không đúng đối tượng theo quy định của pháp luật bị phạt 100 - 150 triệu đồng.

Phạt tiền từ 10 - 20 triệu đồng đối với hành vi niêm yết lãi suất huy động vốn, mức phí cung ứng dịch vụ không rõ ràng, gây nhầm lẫn cho khách hàng. Đối với hành vi áp dụng lãi suất huy động vốn, mức phí cung ứng dịch vụ không đúng mức đã niêm yết thì mức phạt là 20 - 40 triệu đồng.

Phạt nặng các hành vi vi phạm về mua, bán trái phiếu doanh nghiệp

Đối với vi phạm quy định về mua, bán trái phiếu doanh nghiệp, Nghị định quy định phạt tiền từ 15 - 30 triệu đồng đối với hành vi không theo dõi, giám sát việc sử dụng tiền thu từ phát hành trái phiếu của doanh nghiệp.

Hành vi không sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt khi thực hiện thanh toán trong hoạt động mua, bán trái phiếu bị phạt từ 30 - 50 triệu đồng.

Phạt tiền từ 100 - 150 triệu đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Không thẩm định trái phiếu doanh nghiệp để xem xét quyết định mua trái phiếu doanh nghiệp;
- Mua trái phiếu doanh nghiệp phát hành trong đó có mục đích: cơ cấu lại các khoản nợ của doanh nghiệp phát hành; góp vốn, mua cổ phần tại doanh nghiệp khác; tăng quy mô vốn hoạt động;
- Chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền;
- Bán trái phiếu doanh nghiệp cho công ty con của chính mình, trừ trường hợp tổ chức tín dụng là bên nhận chuyển giao bắt buộc bán trái phiếu doanh nghiệp cho ngân hàng thương mại được chuyển giao bắt buộc;
- Mua trái phiếu doanh nghiệp mà doanh nghiệp phát hành đã thay đổi mục đích sử dụng tiền thu từ phát hành trái phiếu theo quy định của pháp luật trước thời điểm tổ chức tín dụng mua trái phiếu nhưng doanh nghiệp phát hành trái phiếu không được xếp hạng ở mức cao nhất theo quy định xếp hạng tín dụng nội bộ của tổ chức tín dụng tại thời điểm gần nhất.

Nghị định nêu rõ, mức phạt tiền quy định ở trên là mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân; mức phạt tiền áp dụng đối với tổ chức có cùng một hành vi vi phạm hành chính bằng 2 lần mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân.

Mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân là người làm việc tại tổ chức là quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô, đơn vị phụ thuộc của quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô bằng 10% mức phạt tiền quy định ở trên; mức phạt tiền áp dụng đối với tổ chức là quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô, đơn vị phụ thuộc của quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô bằng 2 lần mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân là người làm việc tại quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô, đơn vị phụ thuộc của các tổ chức này.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 9/2/2026.

Theo chinhphu.vn